



Số: 23 /TKDK-HĐQT

Tp.HCM, ngày 16 tháng 04 năm 2014

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

### TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CTCP

Năm báo cáo: 2013

#### I. Thông tin chung:

##### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0301479273, cấp lần đầu ngày 14/09/2005.
- Vốn điều lệ: 250.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 296.210.851.317 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 10, Toà nhà PVGas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 08 3781 6111
- Số Fax: 08 3781 7111
- Website: www.pve.vn
- Mã cổ phiếu: PVE

##### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

- **Quá trình hình thành và phát triển:**
  - Tiền thân Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP là Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (PVICCC) được thành lập ngày 10/04/1998 từ việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 03/1998/QĐ/VPCP của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, là thành viên của Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam – nay là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam).
  - Ngày 27/02/2002, Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (PVICCC) được đổi tên giao dịch và tên viết tắt thành Petrovietnam Engineering Company (PV Engineering) theo Quyết định số 341/QĐ/HĐQT của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam.
  - Ngày 26/03/2004, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 531/QĐ-TCCB chuyển Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí thành Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí với tổng số vốn điều lệ là 25 tỷ đồng.
  - Ngày 08/12/2004, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 165/2004/QĐ-BCN về việc chuyển Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng Dầu khí thành Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí và Quyết định số 24/2005/QĐ-BCN ngày 30/5/2005 của



Bộ Công nghiệp về việc sửa đổi khoản 1, khoản 3 Điều 1 của Quyết định số 165/2004/QĐ-BCN;

- Ngày 25/6/2005, đã diễn ra đại hội cổ đông thành lập Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí.
- Ngày 14/9/2005, Sở Kế hoạch Đầu tư Tp.HCM đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003829
- Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới loại hình Công ty cổ phần từ ngày 01/10/2005.
- Ngày 16/9/2010, Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí được cơ cấu lại thành Tổng Công ty CP Tư vấn Thiết kế Dầu khí hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo quyết định số 2271/QĐ-DKVN của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- **Thời điểm niêm yết:**

- Ngày 02/01/2008, Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà nội.
- Ngày 15/12/2010, Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí chính thức giao dịch cổ phiếu niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà nội. Cụ thể:
  - Mã chứng khoán: PVE
  - Tổng khối lượng chứng khoán niêm yết bổ sung: 8.000.000 cổ phiếu
  - Tổng giá trị chứng khoán niêm yết bổ sung (theo mệnh giá): 80.000.000.000 đồng
- Tổng khối lượng chứng khoán hiện tại: 25.000.000 cổ phiếu (tương đương 250 tỷ đồng)

3. **Ngành nghề kinh doanh:**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301479273, do Sở KHĐT Tp.HCM cấp lần đầu ngày 14/9/2005 và cấp lần thứ 14 ngày 29/10/2012. Gồm:

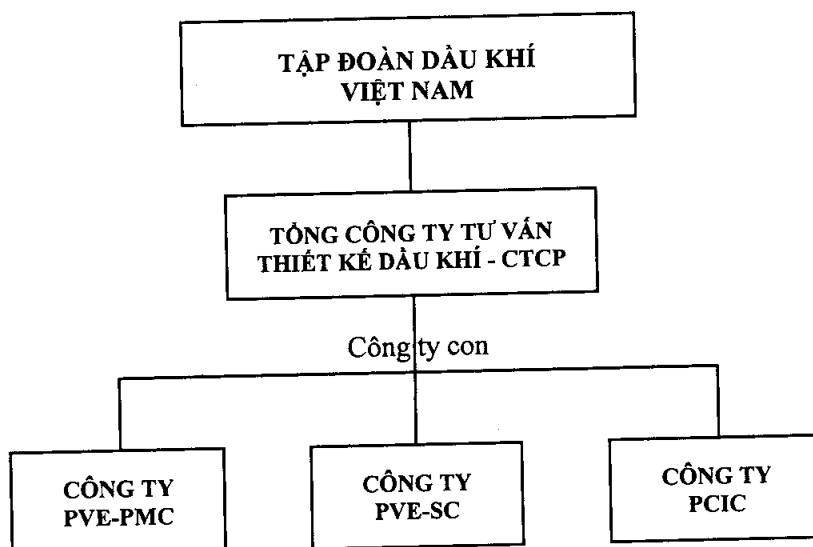
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp, thiết kế phần nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp, thiết kế cơ khí công trình Dầu khí, Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa không khí) Thiết kế: Kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp < 22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp.
- Tư vấn đầu tư (Trừ tư vấn về tài chính kế toán).
- Khai thác hoạt động các dự án dầu khí, các dự án xây dựng khác.
- Chế tạo các sản phẩm công nghệ dầu khí (không hoạt động tại trụ sở).
- Khảo sát địa chất xây dựng công trình. Khảo sát địa hình. Khảo sát xây dựng.
- Kiểm định chất lượng xây dựng. Xây dựng: Dân dụng, công nghiệp, giao thông, dầu khí (lắp đặt từng phần hoặc trọn gói (EPC)).
- Xây dựng nhà các loại. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- Chuẩn bị mặt bằng, hoạt động chuyên dụng khác.
- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
- Kinh doanh bất động sản. Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

- Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn.
- Sửa chữa máy móc thiết bị (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện). Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.
- Cung cấp và quản lý nguồn lao động (trừ cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài).

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

##### 4.1. Mô hình quản trị:

- Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP là Đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam, trong đó Tập đoàn sở hữu 29% Vốn điều lệ của Tổng Công ty (tương đương 7.250.000 cổ phần).
- Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 2271/QĐ-DKVN ngày 16/9/2010 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.





#### 4.3. Các Công ty con, Công ty liên kết:

- a) Công ty CP Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE:
- Được thành lập theo Nghị quyết số 35/NQ-ĐTTK-HĐQT ngày 11/12/2010 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí và đi vào hoạt động kể từ 01/6/2011, tiền thân là Chi nhánh – Xí nghiệp Công trình Dầu khí và bộ phận Quản lý Dự án trực thuộc PVE.
  - Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà PVGas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn quản lý các dự án đầu tư xây dựng, tư vấn giám sát các Dự án thuộc Tập đoàn hoặc các đơn vị thuộc Tập đoàn bao gồm các dự án chuyên ngành Dầu khí, nhiên liệu sinh học và các dự án chuyên ngành khác (không bao gồm các dự án điện).
  - Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty tại Công ty: 18.000.000.000 đồng tương đương 60% Vốn điều lệ
- b) Công ty CP Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE
- Được thành lập theo Nghị quyết số 36/NQ-ĐTTK-HĐQT ngày 11/12/2010 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí và đi vào hoạt động kể từ ngày 01/6/2011 trên cơ sở cơ cấu lại Chi nhánh – Xí nghiệp Khảo sát và Dịch vụ Công trình trực thuộc PVE.
  - Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà PVGas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn khảo sát địa hình, khảo sát địa chất, khảo sát đánh giá hiện trạng công trình, kiểm định NDT và dịch vụ kỹ thuật các dự án thuộc chuyên ngành Dầu khí trên bờ và ngoài biển, các dự án nước sâu và các dự án công nghiệp khác.
  - Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty tại Công ty: 12.000.000.000 đồng tương đương 60% Vốn điều lệ
- c) Công ty CP Tư vấn Xây dựng Đầu tư Dầu khí
- Được trở thành Đơn vị thành viên của PVE theo Nghị quyết số 10004/NQ-DKVN ngày 04/11/2010 của HĐQT Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc chấp thuận việc chuyển nhượng phần vốn góp của Tập đoàn tại PCIC cho PVE.
  - Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà PVGas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn lập dự án đầu tư, tư vấn thẩm tra dự án đầu tư, thiết kế dự toán, tư vấn quản lý dự án xây dựng, công nghiệp, tư vấn thiết kế các công trình dân dụng và công nghiệp,...
  - Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty tại Công ty: 10.800.000.000 đồng tương đương 36% Vốn điều lệ

## **5. Định hướng phát triển:**

### **5.1. Sứ mạng của Tổng Công ty:**

PV Engineering là Nhà thầu Tư vấn thiết kế, tư vấn khảo sát và quản lý dự án chuyên nghiệp, chuyên cung cấp những sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực tư vấn thiết kế, tư vấn khảo sát, tư vấn quản lý dự án và dịch vụ kỹ thuật cao chuyên ngành dầu khí và công nghiệp khác với chất lượng cao và giá cả cạnh tranh để đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài PetroVietnam, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

### **5.2. Tầm nhìn:**

Phát triển PV Engineering trở thành Tổng Công ty Tư vấn thiết kế, quản lý dự án số 1 tại Việt Nam và là một trong những công ty hàng đầu trong khu vực Đông nam Á với một số lĩnh vực kinh doanh chính (core businesses) đủ sức cạnh tranh với các đối thủ trong nước và nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam và trong khu vực; đồng thời mở rộng hoạt động dịch vụ ra nước ngoài.

### **5.3. Mục tiêu tổng quát:**

- Mục tiêu tổng quát của Tổng Công ty là *“Phát triển Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí trở thành doanh nghiệp mạnh, với một số lĩnh vực kinh doanh chính (core businesses) đủ sức cạnh tranh với các đối thủ trong và ngoài nước. Đồng thời, từng bước mở rộng hoạt động ra nước ngoài”*.
- Phát triển Công ty thành Tổng Công ty mạnh trong một số lĩnh vực kinh doanh. Phạm vi hoạt động của Tổng Công ty sẽ không bó hẹp trong ngành Dầu khí mà vươn ra những đối tượng khách hàng khác, thị trường khác. Xác định lĩnh vực kinh doanh chính và thị trường mục tiêu cho mỗi lĩnh vực kinh doanh, đồng thời thực hiện các đầu tư ngắn hạn nhằm tăng lợi ích kinh tế cho Công ty.

### **5.4. Mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể:**

Tập trung phát triển các lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính, cốt lõi của Tổng công ty, những lĩnh vực hoạt động chính sẽ bao gồm: tư vấn đầu tư, thiết kế, tư vấn quản lý dự án, tư vấn khảo sát, kiểm định, EPC và dịch vụ kỹ thuật khác chuyên ngành dầu khí. Nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ ngang tầm với các công ty tư vấn nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam và tạo được uy tín với khách hàng trong và ngoài nước. Phát triển các dịch vụ ra ngoài ngành và từng bước phát triển dịch vụ ra nước ngoài, đặc biệt là phát triển dịch vụ tư vấn thiết kế và EPC ra thị trường nước ngoài. Tốc độ tăng trưởng bình quân doanh thu giai đoạn 2013 – 2015 khoảng 15%/năm.

### **5.5. Định hướng phát triển giai đoạn 2013-2015:**

#### **a) Lĩnh vực tư vấn & thiết kế:**

- Năng lực: duy trì năng lực thực hiện lập quy hoạch, báo cáo đầu tư/dự án đầu tư xây dựng công trình và thiết kế cơ sở, thiết kế FEED và thiết kế chi tiết cho các công trình dầu khí, nhà máy nhiệt điện khí đã đạt được. Tiếp tục nâng cao năng lực tư vấn thiết kế cho các dự án để đủ năng lực thực hiện tư vấn thiết kế các dự án lớn trong và ngoài ngành.

- Tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân của lĩnh vực tư vấn thiết kế giai đoạn 2013-2015 khoảng 10% - 12%/năm.
- Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, trước hết là các dự án của Tập đoàn và các đơn vị thành viên/JOC/POC. Phát triển cung cấp dịch vụ tư vấn, thiết kế cho các dự án ngoài ngành và từng bước mở rộng ra các dự án ở nước ngoài.

**b) Lĩnh vực khảo sát, kiểm định và dịch vụ công trình:**

- Phát triển mạnh đội ngũ làm công tác khảo sát biển, kiểm định NDT kỹ thuật cao, khảo sát hiện trạng và định vị. PVE phấn đấu đạt được năng lực tự thực hiện toàn bộ công tác khảo sát biển (ngoại trừ tàu khảo sát và các biết bị đặc chủng mà PVE chưa có đủ điều kiện đầu tư), thực hiện được 60% công tác NDT kỹ thuật cao; kết hợp với các đơn vị trong và ngoài nước thực hiện công tác khảo sát hiện trạng cho các công trình dầu khí.
- Tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân của lĩnh vực tư vấn khảo sát khoảng 15%/năm và khảo sát hiện trạng, kiểm định khoảng 30 - 35%/năm trong giai đoạn 2013-2015.
- Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, nhà máy điện của Tập đoàn và các đơn vị trong ngành. Đẩy mạnh phát triển ra các dự án ngoài ngành, phấn đấu doanh thu lĩnh vực khảo sát, kiểm định từ các dự án ngoài ngành khoảng 20%.

**c) Lĩnh vực tư vấn quản lý dự án:**

- Tập trung phát triển đội ngũ làm công tác quản lý dự án, tư vấn giám sát đủ năng lực tự thực hiện các dự án từ 500 triệu USD trở xuống. Đối với những dự án lớn hơn, PVE hợp tác (thầu phụ/liên danh) với các đối tác nước ngoài hoặc thuê một số chuyên gia nước ngoài thực hiện những phần việc mà nhân lực PVE chưa thực hiện được để đủ năng lực thực hiện dự án.
- Tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân của lĩnh vực tư vấn quản lý dự án, TVGS giai đoạn 2013-2015 khoảng 25 - 30%/năm.

Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, nhà máy điện của Tập đoàn và các đơn vị trong ngành. Từng bước phát triển ra các dự án ngoài ngành, phấn đấu doanh thu tư vấn QLDA, TVGS từ các dự án ngoài ngành khoảng 10%.

**d) Dịch vụ EPC:**

Tổng Công ty PVE có thể mạnh thực hiện EPC cho các dự án dầu khí do có đầy đủ lực lượng về các lĩnh vực về tư vấn thiết kế, mua sắm trang thiết bị, quản lý dự án, quản lý thi công xây lắp có nhiều kinh nghiệm đã từng thực hiện một số dự án lớn. PVE phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Phát triển mạnh dịch vụ EPC cho các dự án trong và ngoài ngành. Đến năm 2015, PVE đạt được năng lực thực hiện EPC cho dự án trên bờ có giá trị từ 300 triệu

USD trở xuống. Kết hợp với các đơn vị trong và ngoài nước thực hiện EPC các dự án có quy mô lớn hơn, trong đó PVE thực hiện khoảng 40% khối lượng công việc.

- Tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân của lĩnh vực EPC giai đoạn 2013-2015 khoảng 20 - 25%/năm.
- Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, nhà máy điện của Tập đoàn và các đơn vị trong ngành và các dự án công nghiệp khác ngoài ngành. Từng bước phát triển cung cấp dịch vụ EPC/dịch vụ kỹ thuật cho các dự án ở nước ngoài bằng hình thức liên danh/thầu phụ cho các công ty dịch vụ trong ngành hoặc công ty nước ngoài.

#### **5.6. Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:**

- Là một đơn vị hoạt động trong lĩnh vực tư vấn thiết kế các công trình dầu khí đòi hỏi độ an toàn phòng chống cháy nổ rất cao và giảm thiểu tác động tới môi trường, Tổng Công ty PVE rất chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn và bảo vệ môi trường, các công trình/nhà máy do PVE đảm nhận thiết kế theo đúng tiêu chuẩn của Việt Nam và tiêu chuẩn quốc tế về PCCC và môi trường. Các hoạt động SXKD của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên luôn đặt mục tiêu giảm thiểu sự tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường.
- Trong thời gian qua, Tổng Công ty PVE luôn tích cực tham gia các hoạt động thiết thực hướng đến mục tiêu trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp với xã hội – cộng đồng. Trong năm 2013 mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh gặp nhiều khó khăn nhưng PVE đã tích cực ủng hộ các quỹ và tài trợ cho các công trình ASXH, tặng quà cho người nghèo, hiến máu nhân đạo, ... với tổng số tiền gần 1 tỷ đồng. Trong thời gian tới, PVE sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động từ thiện vì cộng đồng.

### **6. Các rủi ro:**

#### **6.1 Rủi ro kinh tế:**

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tư vấn đầu tư, thiết kế của ngành dầu khí, nguồn công việc chủ yếu là các dự án đầu tư trong và ngoài ngành, Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) đứng trước nhiều thách thức mới trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới biến động khó lường, theo dự báo năm 2014 tình hình kinh tế trong nước tiếp tục khó khăn ảnh hưởng tới các doanh nghiệp, nhiều dự án đầu tư đã có kế hoạch đầu tư trước đây tiếp tục giãn tiến độ triển khai, các dự án mới rất ít sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Để hạn chế rủi ro và tận dụng những cơ hội của nền kinh tế, Tổng Công ty phải xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp với sự biến động của thị trường.

#### **6.2 Rủi ro về luật pháp**

Là công ty cổ phần trên lãnh thổ Việt Nam, hoạt động của Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về Luật Doanh nghiệp Việt Nam. Đồng thời, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Xây dựng và các chính sách của Nhà nước có



liên quan đến lĩnh vực tư vấn đầu tư và thiết kế như các các chế độ chính sách về bồi thường giải phóng mặt bằng, quy hoạch và lập, trình duyệt dự án đầu tư; về thi công xây dựng công trình; đơn giá công tác tư vấn, thiết kế... Ngoài ra, là Tổng Công ty đại chúng và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, Tổng Công ty phải tuân theo Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện, do đó các luật và văn bản dưới luật trên sẽ có thể được chỉnh sửa cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Những thay đổi này sẽ có ảnh hưởng nhất định tới sự phát triển của Tổng Công ty. Để hạn chế rủi ro này, Tổng Công ty phải thường xuyên theo dõi nắm bắt kịp thời đường lối chủ trương của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược phát triển phù hợp.

### 6.3 Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty:

Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực tư vấn đầu tư và thiết kế nên có một số rủi ro đặc thù như sau:

- *Rủi ro về cạnh tranh:* Theo nhận định của Tổng Công ty, các hoạt động của ngành công nghiệp dầu khí trên bờ và ngoài khơi ở Việt Nam nói riêng và cơ hội tìm kiếm phát triển kinh doanh ở Việt Nam nói chung đang là tâm điểm chú ý và thu hút nhiều doanh nghiệp trong nước và ngoài nước quan tâm. Vì vậy, nhiều doanh nghiệp trong nước và nước ngoài đang tìm mọi cách tham gia và cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực tư vấn thiết kế, quản lý dự án và xây dựng cho ngành dầu khí, làm cho tính cạnh tranh ngày càng trở nên khốc liệt hơn. Ngoài ra, Tổng Công ty đang có chiến lược mở rộng kinh doanh ra thị trường ngoài ngành dầu khí và vươn ra nước ngoài sẽ phải cạnh tranh gay gắt với các đối thủ đi trước đã chiếm lĩnh thị trường để giành thị phần.
- *Rủi ro lãi suất:* do đặc thù ngành trong thi công xây dựng các công trình có quy mô lớn phát sinh thường xuyên nhu cầu tín dụng ngắn hạn, vì vậy, các biến động về lãi suất cũng ảnh hưởng đến hiệu quả của Tổng Công ty.

### 6.4 Rủi ro khác:

Một số rủi ro mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra thì sẽ tác động đến tình hình kinh doanh của Tổng Công ty. Đó là những hiện tượng thiên tai (hạn hán, bão lụt, động đất,...), chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2013:

- Triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013 đã được ĐHĐCĐ thông qua, Đảng ủy, HĐQT Tổng Công ty PVE đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2013, Ban Tổng Giám đốc đã đưa ra các giải pháp, trong đó tập trung đẩy mạnh công tác tiếp thị tìm kiếm nguồn công việc, nâng cao năng lực và hiệu quả công tác quản lý, điều hành của các cấp từ Tổng công ty đến các đơn vị thành viên; nâng cao năng lực tư vấn thiết kế, khảo sát, quản lý dự án nhằm thực hiện các dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ, ... để hoàn thành các nhiệm

vụ trọng tâm và chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 đã đề ra. Tuy nhiên, tình hình kinh tế thế giới biến động phức tạp và trong nước kinh tế vẫn tiếp tục khó khăn dẫn đến nhiều dự án đầu tư trong và ngoài ngành tiếp tục dừng/ giãn tiến độ thực hiện nên thị trường khan hiếm nguồn công việc, thị trường bị cạnh tranh khốc liệt bởi các công ty tư vấn trong và ngoài nước bằng mọi cách xâm nhập, giành thị phần. Tổng Công ty PVE và các đơn vị thành viên thiếu nguồn công việc không thể đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Trước tình trạng khó khăn nêu trên, Tổng Công ty PVE đã báo cáo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Công ty mẹ/cổ đông lớn) và nhận được sự chấp thuận của Tập đoàn về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2013, đồng thời đẩy mạnh tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh để đạt được kết quả cao nhất.

## 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

### ❖ *Thực hiện các chỉ tiêu Doanh thu, lợi nhuận và nộp NSNN:*

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2013, toàn Tổng Công ty (hợp nhất) hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch (điều chỉnh) đề ra, doanh thu 561,33 tỷ đồng, đạt 100,2% kế hoạch, 117% so với cùng kỳ năm trước; Lợi nhuận trước thuế 20,59 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch, 168% so với cùng kỳ năm trước; Nộp ngân sách NN (đã nộp) 65,03 tỷ đồng, đạt 127% kế hoạch, 140% so với cùng kỳ năm trước

### ❖ *Các dự án đã hoàn thành:*

- **Lĩnh vực tư vấn thiết kế:** Thiết kế phát triển giếng STV -5X và đường ống nội mô của Cừ Long JOC; thiết kế FEED dự án Sư Tử Vàng Extension – North East; thiết kế hoán cải giàn Tê Giác Trắng H4- WHP; Thiết kế chi tiết Phát triển mỏ Diamond; thiết kế FEED dự án Rạng Đông Field Enhanced Oil Recovery...
- **Lĩnh vực khảo sát, kiểm định:** Khảo sát phục vụ TKCS Nhà máy lọc dầu Vũng Rô; Khảo sát địa vật lý tuyến Đại Hùng - Thiên Ứng; khảo sát tuyến ống 10km từ đường ống NCS2 để BK4; NDT gói 5X dự án STV-NE; ...

### ❖ *Các dự án tiếp tục thực hiện năm 2014:*

- **Lĩnh vực tư vấn thiết kế:** Thiết kế Re-FEED Đường ống Nam Côn Sơn 2 - giai đoạn 1 (Thiên Ứng - Bạch Hồ); Thiết kế FEED đường ống kết nối NCS2 – GD1 với Bạch Hồ (11,8km); Thiết kế chi tiết Dự án Rạng Đông Field Block (EOR FFS) của JVPC; tham gia thiết kế FEED dự án phát triển mỏ Thiên Ứng; Thiết kế chi tiết DA phát triển giếng SV - 6X; Tham gia thiết kế chi tiết dự án giàn BK4A; Thiết kế chi tiết đường ống dẫn khí Thái Bình Hàm Rồng; Thiết kế chi tiết Phát triển mỏ Thái Bình; Thiết kế chi tiết nâng cấp công suất kho LPG Đình Vũ – Hải Phòng; ...
- **Lĩnh vực tư vấn giám sát, quản lý dự án:** Tư vấn giám sát dự án nhà máy nhiệt điện Long Phú 1; tư vấn giám sát thi công và lắp đặt thiết bị công trình Nhà HH1; Giám sát thi công và lắp đặt thiết bị công trình Nhà làm việc, phòng học 9 tầng cơ sở Bà Rịa Vũng Tàu (giai đoạn 1); Tư vấn giám sát thi công hạng mục nạo vét lần đầu các công trình biển (Cảng Nghi Sơn - Thanh Hóa); ...
- **Lĩnh vực EPC:** Dự án Temporary Facility Building - Nghi Sơn; Dự án nhà để xe tòa nhà PV Gas; Lắp đặt thiết bị Công nghệ, Điện - Điều khiển nhà máy tách khí hóa lỏng - Giai đoạn 2 (Messer); EPC Điện gió Côn Đảo;...

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2013 (ĐHĐCĐ)	Kế hoạch năm 2013 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ TH/KH năm 2013
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(5)
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị sản lượng, trong đó:</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>640,00</b>	<b>640,00</b>	<b>640,50</b>	<b>100%</b>
	- Công ty mẹ:	Tỷ đồng	450,00	450,00	461,50	103%
	- Công ty con:	Tỷ đồng	190,00	190,00	179,00	94%
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>					
<b>1</b>	<b>Toàn Tổng Công ty</b>					
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	560,00	560,00	561,33	100,2%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	44,17	20,33	20,59	101,2%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	33,14	14,99	15,50	103,4%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	51,30	51,30	65,03	126,7%
<b>2</b>	<b>Công ty mẹ</b>					
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	304,68	293,30	294,20	100,3%
	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	250,00	100%
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	393,85	393,85	428,90	108,9%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	38,95	19,75	20,58	104,2%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	30,18	15,14	16,05	106,0%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	35,00	35,00	54,80	156,6%
	Tỷ lệ LNST/VĐL	%	12%	6%	6,4%	106,6%
	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	10%	5%	5%	100%
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu đầu tư</b>		<b>24,00</b>	<b>1,24</b>	<b>1,53</b>	<b>123,3%</b>
	- Đầu tư XDCB và MSTTB	Tỷ đồng	16,35	1,24	1,24	100%
	- Đầu tư tài chính (Góp vốn liên doanh với SOCAR)	Tỷ đồng	7,65	-	-	-

## 2. Tổ chức và nhân sự:

### 2.1. Danh sách Ban điều hành và tóm tắt lý lịch:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Lê Hữu Bốn	Chủ tịch HĐQT	110.325	0,44%
2	Đình Văn Dĩnh	Phó Chủ tịch HĐQT	10.000	0,04%
3	Đỗ Văn Thanh	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	114.199	0,46%
4	Bùi Tuấn Anh	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	62.640	0,25%
5	Fong Nyuk Loon	Ủy viên HĐQT (đại diện phần vốn của Cổ đông chiến lược Technip)	0	0

6	Phạm Thanh Minh	Phó Tổng Giám đốc	14.973	0,06%
7	Ngô Ngọc Thường	Phó Tổng Giám đốc	13.750	0,06%
8	Trương Việt Phương	Phó Tổng Giám đốc	0	0
9	Hồ Khả Thịnh	Kế toán trưởng	12.320	0,05%

➤ **Ông Lê Hữu Bốn – Chủ tịch HĐQT**

1. Họ và tên: **LÊ HỮU BỐN**
2. Chức vụ hiện nay: **Chủ tịch HĐQT**
3. Số CMND/hộ chiếu: 271470483 Ngày cấp: 20/10/2005 Nơi cấp: CA BR-VT
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 27/10/1961
6. Quê quán: Đông Sơn, Thanh Hóa
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 128/65, Hoàng Văn Thụ, P.7, TP. Vũng Tàu
10. Trình độ văn hoá: 10/10
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
12. Quá trình công tác:

3/1979 – 11/1983	Bộ đội E759 Binh đoàn 318
12/1983 – 6/1995	Công tác tại Xí nghiệp Xây dựng số 3 – Liên hiệp Xây lắp Dầu khí
7/1995 – 6/1999	Công tác tại Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm khí (PVGAS)
10/2000 – 8/2001	Phụ trách Kế toán Xí nghiệp Công trình khí – Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm khí
9/2001 – 4/2008	Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty/ Trưởng phòng Kế toán Chi nhánh XN Công trình Dầu khí – Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
5/2008 – 10/2012	Phó Tổng giám đốc – Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí/ Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí

10/2012 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí
-----------------	---

➤ **Ông Đinh Văn Dĩnh - Phó chủ tịch HĐQT**

1. Họ và tên: **ĐINH VĂN DĨNH**
2. Chức vụ hiện nay: **Phó chủ tịch HĐQT**
3. Số CMND: 023723320 Ngày cấp 20/4/2004 Nơi cấp: CA. TP. HCM
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 20/06/1960
6. Quê quán: Vạn Kim, Mỹ Đức, Hà Tây (Nay là Hà Nội)
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 135C Nguyễn Văn Đậu, P5, Q. Bình Thạnh, TP. HCM
10. Trình độ văn hoá 10/10
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
12. Quá trình công tác:

12/1980	Cán bộ Kế toán Ban Kiến thiết KCN Dầu khí Vũng tàu – Tổng cục Dầu khí
01/1981-5/1982	Biệt phái công tác giúp Trung đoàn 759 Binh đoàn 318, làm công tác Kế toán
6/1982-1985	Cán bộ kế toán Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí Việt xô
1/1985-1/1988	Đi học tại trường Đại học tại trường Đại học Tái chính Kế toán Hà nội- Chuyên tu tập trung – Khoa Kế toán
1988-5/1993	Làm cán bộ Phòng Kế toán tài chính Công ty Khí đốt
6/1993-1/2004	Phó phòng/Kế toán trưởng Phòng tài chính Kế toán Công ty Thăm dò và Khai thác Dầu khí
1/2004-5/2006	Kế toán trưởng Công ty Thương mại Dầu khí
5/2006-11/2009	Phó Trưởng ban – Ban chuẩn bị đầu tư công trình đường ống dẫn khí Lô B- Ô môn
12/2009-03/2010	Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)

04/2010 - Nay	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí/ Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí
---------------	--

➤ **Ông Đỗ Văn Thanh – Ủy viên HĐQT/ Tổng Giám đốc**

1. Họ và tên: **ĐỖ VĂN THANH**
2. Chức vụ hiện nay: **Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**
3. Số CMND: 023321163 Ngày cấp: 02/07/2011 Nơi cấp: CA TP. HCM
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 15/03/1962
6. Quê quán: Xuân Giang, Sóc Sơn, Hà Nội
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 49<sup>B</sup>, Đinh Công Tráng, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh
10. Trình độ văn hoá: 10/10
11. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Vô tuyến Điện
12. Quá trình công tác:

10/1986 – 3/1987	Sĩ quan Quân đội, Trung úy – Trợ lý kỹ thuật tại Ban Kỹ thuật E261, F 367 Quân chủng phòng không
3/1987 – 12/1992	Đại úy, Phó chủ nhiệm kỹ thuật E261, F 367 Quân chủng phòng không. Tháng 12/1992 xuất ngũ
1993 – 1997	Chủ nhiệm công trình, trực tiếp tham gia duy tu, sửa chữa giàn khoan, tàu chứa dầu.
1997 – 1999	Đội trưởng Đội Xây lắp 1 thuộc Xí nghiệp Công trình Khí thuộc Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm
2000 – 2001	Phó giám đốc Xí nghiệp Công trình Khí Công ty Chế biến và Kinh doanh các Sản phẩm Khí.
2001 – 2003	Phó Giám đốc phụ trách Xí nghiệp Công trình Khí – Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu Khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí).
2003 – 2005	Giám đốc Xí nghiệp Công trình Khí – Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu Khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí).
2005 – 7/2006	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí), kiêm Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí.

8/2006 – 1/2008	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí), kiêm Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí.
2/2008 – 5/2008	Quyền Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí).
6/2008 – 06/2011	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí).
06/2011 – Nay	Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí

➤ **Ông Fong Nyuk Loon – Ủy viên HĐQT**

- Họ và tên: **FONG NYUK LOON**
- Chức vụ hiện nay: **Ủy viên HĐQT**
- Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Xây dựng**
- Quốc tịch: **Malaysia**
- Quá trình công tác

4/1984 - 8/1985	Kỹ sư xây dựng, Công ty Chiyoda Malaysia
9/1985 - 12/1989	Kỹ sư kết cấu, Công ty Mc Dermott Malaysia
12/1989 - 12/1994	Kỹ sư chủ chốt kết cấu, Technip Malaysia
1/1995 - 12/1997	Phó phòng thiết kế kết cấu, Technip Malaysia
1/1998 - 6/2005	Trưởng phòng thiết kế kết cấu, Technip Malaysia
7/2005 - 12/2005	Phó chủ tịch thiết kế, Technip Malaysia
1/2006 - 12/2009	Phó chủ tịch thiết kế, Technip Malaysia
1/2010 - 3/2013	Phó chủ tịch thiết kế và công nghệ thông tin, Technip Malaysia
4/2013 đến nay	Phó Giám đốc điều hành/Phó chủ tịch thiết kế Onshore-Offshore Châu Á Thái Bình Dương, Technip Malaysia

➤ **Ông Bùi Tuấn Anh – Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: **BÙI TUẤN ANH**
- Chức vụ hiện nay: **Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc**
- Số CMND: **021582954** Ngày cấp: 17/08/2001 Nơi cấp: CA. TP. HCM
- Giới tính: **Nam**

5. Ngày tháng năm sinh: 05/12/1966
6. Quê quán: Thới Thạnh, Ô Môn, Cần Thơ
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 84/5, Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận I, TP. HCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí Chế tạo máy
12. Quá trình công tác:

3/1990-12/1996	Công tác tại Tổng Công ty XNK và cung ứng VTTB GTVT (Vietranscimex) qua các Phòng Vật tư Kỹ thuật, BQL và khai thác tàu, XN Vận tải và DV Hàng hải, XN Kho vận và Đại lý DV vận chuyển với chức danh chuyên viên kỹ thuật.
1/1997 – 7/2002	Công tác tại XN Cơ khí xăng dầu Petrolimex sau chuyển thành CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex với chức danh Phó quản đốc xưởng bồn, Phó Chủ tịch công đoàn Công ty.
8/2002 – 12/2002	Phó phòng Hành chính Nhân sự Công ty CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex.
1/2003 – 12/2003	Phó phòng Kỹ thuật Công ty CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex.
1/2004 – 5/2006	Quản đốc Nhà máy sản xuất và phục hồi bình gas Công ty TNHH Cơ khí gas P.M.G thuộc CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex.
7/2006 – 1/2008	Phó phòng Quản lý Dự án - Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí thuộc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí).
2/2008 – 6/2008	Giám đốc - Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí thuộc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí).
7/2008 – 6/2011	Ủy viên HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)/ kiêm Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí
06/2011 – Nay	Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí

➤ **Ông Phạm Thanh Minh – Phó Tổng Giám đốc**

1. Họ và tên: **PHẠM THANH MINH**
2. Chức vụ hiện nay: **Phó Tổng Giám đốc**



3. Số CMND: 024110209 Ngày cấp: 26/02/2003 Nơi cấp: CA. TP HCM
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 11/9/1961
6. Quê quán: Thừa Thiên Huế
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 130/c77, Phạm Văn Hai, Q. Tân Bình, TP. HCM
10. Trình độ văn hoá: 10/10
11. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD/ Kỹ sư Xây dựng/ Cử nhân Luật
12. Quá trình công tác:

1983 - 1990	Kỹ sư Giám sát thi công, Phòng Kỹ thuật thi công – Ban Quản lý công trình Dầu khí Vũng Tàu
1990 – 1995	Đội phó Đội Xây dựng số 2 – Công ty Khí đốt Vũng Tàu
1995 – 1999	Phó Giám đốc Trung tâm phát triển Công trình Khí – Công ty Chế biến và Kinh doanh các Sản phẩm khí Vũng Tàu
1999 – 2001	Quyền Giám đốc Xí nghiệp Công trình Khí – Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm Khí Vũng Tàu
2001 – 11/2001	Quyền Giám đốc Xí nghiệp Công trình Khí – Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
11/2001-12/2005	Phó Giám đốc Công ty Tư vấn Xây dựng Đầu tư Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
1/2006 – 12/2006	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)/ kiêm Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp Khảo sát Kiểm định và Dịch vụ Công trình.
1/2007 – 6/2011	Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
6/2011 – Nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí

➤ **Ông Ngô Ngọc Thường – Phó Tổng Giám đốc**

1. Họ và tên: **NGÔ NGỌC THƯỜNG**
2. Chức vụ hiện nay: **Phó Tổng Giám đốc**
3. Số CMND: 025600242 Ngày cấp: 30/10/2012 Nơi cấp: CA. TP. HCM
4. Giới tính: Nam

5. Ngày tháng năm sinh: 17/10/1972
6. Quê quán: Hải Hưng
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 362/3 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, P. Bình Thuận, Q.7, TP. HCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Mỏ - Địa chất
12. Quá trình công tác:

1996 – 1998	Nhóm trưởng Nhóm Công nghệ, Công ty thiết kế và xây dựng dầu khí
1998 – 2000	Phó trưởng Phòng Thiết bị Điện – Điều khiển, Xí nghiệp thiết kế, Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí
2000 – 2002	Trưởng phòng Công nghệ, Xí nghiệp thiết kế – Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí
2002 – 2005	Phó trưởng Phòng Kỹ thuật, Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế dầu khí
2005 – 2006	Phó trưởng Phòng Kinh tế – Kỹ thuật, Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế dầu khí
12/2006 – 7/2009	Phó Giám đốc/ Phụ trách Phòng Tư vấn Đầu tư CN-TT Tư vấn Đầu tư và Thiết kế - Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế dầu khí
7/2009 – 2/2013	Giám đốc CN-TT Tư vấn Đầu tư và Thiết kế - Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế dầu khí (Nay là Trung tâm tư vấn thiết kế - Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
03/2013 đến nay	Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc Trung tâm tư vấn thiết kế - Tổng công ty tư vấn thiết kế dầu khí

➤ **Ông Trương Việt Phương – Phó Tổng Giám đốc**

1. Họ và tên: **TRƯƠNG VIỆT PHƯƠNG**
2. Chức vụ hiện nay: **Phó Tổng Giám đốc**
3. Số CMND: 171839829 Ngày cấp: 03/11/1997 Nơi cấp: CA. Thanh Hoá
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 21/09/1980
6. Quê quán: Hoằng Hóa, Thanh Hóa
7. Quốc tịch: Việt Nam

8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 44/52 Quan Nhân, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính
12. Quá trình công tác:

01/2006 – 5/2006	Trợ lý Tổng Giám đốc - Công ty Vinamex
9/2006 – 7/2007	Chuyên viên Ban đổi mới Doanh nghiệp – Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
7/2007 – 02/2008	Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán – Tập đoàn Dầu khí Việt Nam/ Phó Bí thư Đoàn thanh niên Công ty mẹ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
03/2008 – 5/2013	Thư ký Phó Tổng giám đốc/ Tổ phó Tổ công đoàn Thư ký tổng hợp – Văn phòng Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.
5/2013 đến nay	Phó Tổng giám đốc – Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí

➤ **Ông Hồ Khả Thịnh – Kế toán trưởng**

1. Họ và tên: **HỒ KHẢ THỊNH**
2. Chức vụ hiện nay: **Kế toán trưởng**
3. Số CMND: 191217722 Ngày cấp: 01/09/2003 Nơi cấp: CA Thừa Thiên Huế
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 01/6/1973
6. Quê quán: Hương Vân, Hương Trà, Thừa Thiên Huế
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 376/1C, Bùi Đình Túy, P.24, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
12. Quá trình công tác:

1996 - 2001	Chuyên viên Kế toán tại Xí nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Biển/Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
2001 – 3/2006	Trưởng phòng Kế toán - Xí nghiệp Giếng khoan Dầu khí - Công ty Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling)

4/2006 – 7/2006	Chuyên viên Ban Quản lý Dự án Khí điện – Nhơn Trạch
8/2006 – 4/2012	Ủy viên HĐQT/ Kế toán Trưởng – Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí/ Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí
5/2012 đến nay	Kế toán trưởng – Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí

## 2.2. Những thay đổi trong ban điều hành trong năm:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ngày, lý do thay đổi
1	Ly Tai Fong	Ủy viên HĐQT	01/8/2013, miễn nhiệm theo đề nghị của cổ đông chiến lược Technip Geoproduction
2	Fong Nyuk Loon	Ủy viên HĐQT	01/8/2013, bổ nhiệm thay thế Ông Ly Tai Fong theo đề nghị của Cổ đông chiến lược Technip Geoproduction
3	Ngô Ngọc Thương	Phó TGD	01/3/2013, bổ nhiệm theo quyết định số 06/QĐ-HĐQT ngày 01/3/2013 của HĐQT
4	Trương Việt Phương	Phó TGD	15/5/2013, tiếp nhận và bổ nhiệm theo quyết định số 22/QĐ-TKDK ngày 10/5/2013 của HĐQT

## 2.3. Số lượng Cán bộ, công nhân viên:

Stt	Trình độ chuyên môn	Công ty mẹ	Toàn Tổng Công ty	Tỷ lệ %
1	Tiến sỹ	4	4	0.67%
2	Thạc sỹ	32	43	7.15%
3	Đại học	278	415	69.05%
4	Cao Đẳng	28	35	5.82%
5	Trung cấp	5	20	3.33%
6	CNKT	1	55	9.15%
7	LĐPT	17	29	4.83%
<b>Tổng cộng</b>		<b>365</b>	<b>601</b>	<b>100%</b>

## 3. Tình hình đầu tư và tình hình thực hiện các Dự án:

### 3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Trước tình hình nguồn công việc tư vấn thiết kế thiếu hụt rất lớn so với kế hoạch đầu năm 2013 đề ra và thị trường các dự án trong và ngoài nước chưa thuận lợi cho việc góp vốn với SOCAR thành lập công ty liên doanh nên Tổng Công ty đã

rà soát các khoản mục đầu tư, xin Tập đoàn chấp thuận điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch đầu tư năm 2013, đầu tư các trang thiết bị thật sự cấp thiết để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn với giá trị 1,24 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

### 3.2. Tình hình thực hiện các dự án lớn:

Năm 2013, Tổng Công ty đã hoàn thành các dự án như: Thiết kế FEED đường ống Nam Côn Sơn 2, tham gia thiết kế FEED dự án Rạng Đông Field Enhanced Oil Recovery, thiết kế chi tiết các dự án Sư Tử Vàng Extension – North East; thiết kế hoàn cải giàn Tê Giác Trắng H4- WHP, tham gia thiết kế dự án phát triển mỏ Diamond và hiện Tổng Công ty đang tham gia thực hiện các dự án: Thiết kế chi tiết dự án phát triển mỏ Sư Tử Nâu, thiết kế FEED dự án phát triển mỏ Thiên Ưng, Thiết kế Re-FEED đường ống Thiên Ưng- Bạch Hổ; thiết kế FEED đường ống kết nối Nam Côn Sơn 2- Bạch Hổ (11,8 km), tư vấn giám sát thi công hạng mục nạo vét công trình biển Cảng Nghi Sơn,...

### 3.3. Tình hình tài chính của các Công ty con và công ty liên kết:

- Công ty CP Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí (PVE-PMC): Doanh thu 93,69 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch, 119% cùng kỳ năm trước; Lợi nhuận trước thuế 1,35 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch, 89% cùng kỳ năm trước; Nộp ngân sách NN 6,1 tỷ đồng, đạt 91% kế hoạch, 170% cùng kỳ năm trước.
- Công ty CP Tư vấn Khảo sát Dầu khí (PVE-SC): Doanh thu 31,89 tỷ đồng, đạt 91% kế hoạch, 118% cùng kỳ năm trước; Lợi nhuận trước thuế 0,39 tỷ đồng, đạt 33% kế hoạch, 27% cùng kỳ năm trước; Nộp ngân sách NN 0,69 tỷ đồng, đạt 19% kế hoạch, 43% cùng kỳ năm trước.
- Công ty CP Tư vấn Xây dựng Đầu tư Dầu khí (PCIC): Doanh thu 37,03 tỷ đồng, đạt 74% kế hoạch, 77% cùng kỳ năm trước; Lợi nhuận trước thuế 0,07 tỷ đồng; Nộp ngân sách NN 3,45 tỷ đồng, đạt 58% kế hoạch, 71% cùng kỳ năm trước.

## 4. Tình hình tài chính:

### a) Tình hình tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	686.966.335.228	820.720.427.744	19,5%
2	Doanh thu thuần	465.451.583.446	557.064.180.601	19,7%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.164.134.553	18.789.519.603	1.514%
4	Lợi nhuận khác	11.392.381.286	1.803.609.650	-84%
5	Lợi nhuận trước thuế	12.556.515.839	20.593.129.253	64%
6	Lợi nhuận sau thuế	11.157.223.134	15.502.532.353	38,9%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	5%	0%

### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	1,38	1,28	
-	Hệ số thanh toán = (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,34	1,24	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,54	0,62	
-	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,26	1,72	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	29,31	27,22	
-	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,68	0,68	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	2,39%	2,78%	
-	Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu	21,35%	29,66%	
-	Hệ số LNST/ Tổng tài sản	1,62%	1,89%	
-	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,25%	3,37%	
-	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Vốn chủ sở hữu	0,39%	6,34%	
-	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Tổng tài sản	0,17%	2,29%	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:**

**- Cổ phần:**

Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành: 25.000.000 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 24.992.200 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng hạn chế: 7.800 cổ phần

**- Cơ cấu cổ đông:**

Stt	Cơ cấu cổ đông	Số cổ phần (cổ phần phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>18.880.467</b>	<b>75.52%</b>
1	Cổ đông tổ chức	8.348.647	33.39%
2	Cổ đông cá nhân	10.531.820	42.13%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>6.119.533</b>	<b>24.48%</b>
1	Cổ đông tổ chức	6.084.203	24.34%
2	Cổ đông cá nhân	35.330	0.01%
<b>Tổng cộng</b>		<b>25.000.000</b>	<b>100%</b>

1	Cổ đông nhà nước (Tập đoàn Dầu khí Việt Nam)	7.250.000	29%
2	Cổ đông khác	17.750.000	71%

- **Cổ đông lớn:**

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	18, Láng Hạ, Ba đình, Hà nội	7.250.000	29%
2	Technip Geoproduction (M) sdn. bhd	2 Floor Wisama Technip, 241 Jalan Tun Razak, 50400 Kuala Lumpur, Malaysia	2.500.000	10%
3	Vietnam Equity Holding	12/F TMS Building, 172 Hai Ba Trung St, District 1, HCM City	1.482.675	5,93%
4	Ông Đỗ Đức Hiếu CMND: 012367189 do CA Hà Nội cấp ngày 10/07/2000	C005 - 94 Tô Vĩnh Diện, Phường Linh Chiểu, Quận Thủ Đức Hồ Chí Minh	2.149.669	8,60%

- Trong năm Tổng Công ty không có đợt phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ.
- Tổng Công ty không có cổ phiếu quỹ.

*Cơ cấu cổ đông và cổ phần sở hữu theo danh sách chốt ngày 28/3/2014.*

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ **Về các chỉ tiêu SXKD chính:**

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2013 của toàn Tổng Công ty (hợp nhất): hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch (điều chỉnh), doanh thu 561,33 tỷ đồng, đạt 100,2% kế hoạch, 117% so với cùng kỳ năm trước; Lợi nhuận trước thuế 20,59 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch, 168% so với cùng kỳ năm trước; Nộp ngân sách NN (đã nộp) 65,03 tỷ đồng, đạt 127% kế hoạch, 140% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó Công ty mẹ - Tổng Công ty: hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh, Tổng doanh thu 428,9 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch, 105% cùng kỳ năm trước; Lợi nhuận trước thuế 20,58 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch, 115% cùng kỳ năm trước; Nộp ngân sách NN 54,8 tỷ đồng, đạt 157% kế hoạch, 144% cùng kỳ năm trước.

❖ **Công tác đầu tư của Công ty mẹ:**

Trước tình hình nguồn công việc tư vấn thiết kế thiếu hụt rất lớn so với kế hoạch đầu năm 2013 đề ra và thị trường các dự án trong và ngoài nước chưa thuận lợi cho việc góp vốn với SOCAR thành lập công ty liên doanh nên Tổng Công ty đã rà soát các khoản mục đầu tư, xin Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Công ty mẹ/cổ

đồng lớn) chấp thuận điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch đầu tư năm 2013, đầu tư các trang thiết bị thật sự cấp thiết để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn nên giá trị thực hiện đầu tư 1,24 tỷ đồng.

❖ **Về năng lực thực hiện dự án:**

Năm 2013, Tổng Công ty đã thực hiện các dự án phát triển mỏ, đường ống thu gom khí trọng điểm của ngành. Qua việc thực hiện các dự án lớn, năng lực và kinh nghiệm về công tác tư vấn thiết kế của PVE ngày càng được nâng lên đáng kể, từ chỗ trước đây chỉ thực hiện các dự án trên bờ thì đến nay đã vươn ra các dự án dầu khí ngoài biển, cùng với sự cộng tác của các chuyên gia nước ngoài PVE đủ năng lực làm tổng thầu tư vấn thiết kế các dự án của ngành (trừ nhà máy lọc hóa dầu), từng bước tạo được uy tín với các Chủ đầu tư/Tổng thầu.

❖ **Nguyên nhân (chủ quan và khách quan) dẫn đến các kết quả chưa đạt được:**

- **Nguyên nhân khách quan:**

- Tình hình kinh tế khó khăn, các Chủ đầu tư trong và ngoài ngành buộc phải cắt giảm các dự án đầu tư, giãn hoặc dừng tiến độ các dự án dẫn đến nguồn công việc trên thị trường khan hiếm, các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty và các đơn vị thành viên bị cạnh tranh gay gắt bởi các Công ty tư vấn thiết kế nước ngoài có nhiều kinh nghiệm tìm mọi cách và bằng mọi giá giành thị phần.
- Công tác tuyển dụng gặp nhiều khó khăn do thị trường thiếu các kỹ sư chuyên ngành về lĩnh vực tư vấn thiết kế (thực tế ở Việt Nam chưa có công ty hoặc trường đại học nào đào tạo về lĩnh vực tư vấn thiết kế) và nguồn công việc ít dẫn đến tình hình tài chính của PVE còn khó khăn nên mức chi trả tiền lương, thưởng cho CB-NV hiện nay chưa ngang tầm với các công ty tư vấn trong khu vực đang hoạt động tại Việt Nam nên chưa đủ hấp dẫn để tuyển được nguồn nhân lực có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm. Hiện nay, PVE đang đối diện với tình trạng chảy máu chất xám.
- Một số dự án tư vấn thiết kế CĐT/Tổng thầu EPC giao cho PVE thực hiện thiết kế nhưng yêu cầu phải chia sẻ phần lớn khối lượng công việc cho nhà thầu nước ngoài, PVE chỉ nhận được khoảng 25 – 30% khối lượng công việc thiết kế của dự án, trong khi đó năng lực thực hiện của PVE có thể thực hiện được 70-80% khối lượng công việc.

- **Nguyên nhân chủ quan:**

- Công tác đấu thầu đã được chú trọng, tham gia đấu thầu nhiều dự án/gói thầu trong và ngoài ngành nhưng một số gói thầu mức độ cạnh tranh chưa cao nên kết quả đấu thầu chưa đạt như kỳ vọng.
- Mặc dù đội ngũ tư vấn thiết kế của PVE đã trưởng thành qua việc thực hiện các dự án, đã từng bước thay thế các chuyên gia nước ngoài nhưng đối với các dự án lớn, phức tạp đòi hỏi công nghệ cao PVE còn phải sử dụng nhiều chuyên gia nước ngoài, chi phí trả lương chiếm tỷ trọng cao, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD.
- Năng lực và kinh nghiệm của các đơn vị thành viên thuộc PVE vẫn chưa cao và luôn đối mặt với sức ép cạnh tranh từ các công ty trong và ngoài ngành, công tác tiếp thị còn yếu dẫn đến thiếu nguồn công việc. Trong năm 2013, các Công ty thành viên chủ yếu vẫn thực hiện các công trình nhỏ, giá trị thấp và hiệu quả chưa cao.



**2. Tình hình tài chính:**

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Năm 2013	Năm 2012
<b>A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>			
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>634.420.980.453</b>	<b>493.607.341.683</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	36.005.372.620	62.578.002.649
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	562.503.330	297.086.308
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	528.275.767.229	385.201.121.991
4	Hàng tồn kho	21.449.868.881	12.592.548.224
5	Tài sản ngắn hạn khác	48.127.468.393	32.938.582.511
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>186.299.447.291</b>	<b>193.358.993.545</b>
1	Tài sản cố định	16.825.126.124	23.630.676.125
	- Tài sản cố định hữu hình	7.245.587.017	12.066.419.126
	- Tài sản cố định vô hình	9.579.539.107	11.042.048.291
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		522.208.708
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	153.334.600.000	153.334.600.000
3	Tài sản dài hạn khác	15.708.801.167	15.901.237.420
<b>III</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>820.720.427.744</b>	<b>686.966.335.228</b>
<b>IV</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>509.185.143.153</b>	<b>375.155.328.172</b>
1	Nợ ngắn hạn	494.585.149.295	357.566.584.314
2	Nợ dài hạn	14.599.993.858	17.588.743.858
<b>V</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>296.210.851.317</b>	<b>296.391.154.281</b>
1	Vốn chủ sở hữu	296.210.851.317	296.391.154.281
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	250.000.000.000	250.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	11.421.558.415	11.421.558.415
	- Vốn khác của chủ sở hữu	1.600.295.812	1.600.295.812
	- Cổ phiếu quỹ		-
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-
	- Các quỹ	16.466.268.531	14.554.764.397
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	16.722.728.559	18.814.535.657
<b>VI</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>820.720.427.744</b>	<b>686.966.335.228</b>
<b>B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	557.064.180.601	466.507.583.446
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		1.056.000.000
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	557.064.180.601	465.451.583.446

Stt	Nội dung	Năm 2013	Năm 2012
4	Giá vốn hàng bán	463.433.264.070	409.765.916.448
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	93.630.916.531	55.685.666.998
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.198.610.521	16.159.811.452
7	Chi phí tài chính	11.901.801.583	5.724.078.618
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	64.138.205.866	64.957.265.279
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	18.789.519.603	1.164.134.553
10	Thu nhập khác	3.070.438.410	12.448.456.123
11	Chi phí khác	1.266.828.760	1.056.074.837
12	Lợi nhuận khác	1.803.609.650	11.392.381.286
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	20.593.129.253	12.556.515.839
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.090.596.900	1.399.292.705
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15.502.532.353	11.157.223.134
16	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>615</b>	<b>619</b>

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2013, Tổng Công ty tập trung xây dựng đề án tái cấu trúc trình Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam xem xét, phê duyệt để tập trung triển khai trong năm 2014.

### 4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

#### 4.1. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Thực hiện công tác tái cơ cấu Tổng Công ty PVE theo Quyết định số 2065/QĐ-DKVN ngày 24/9/2013 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt phương án tái cơ cấu PV Engineering giai đoạn 2012-2015.
- Tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 đề ra.
- Thực hiện tiếp thị, đấu thầu các dự án trong ngành có hiệu quả, đẩy mạnh tìm kiếm các dự án ngoài ngành để đảm bảo đủ nguồn công việc thực hiện trong năm 2014 và tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.
- Tập trung các nguồn lực thực hiện các dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả để đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư, nâng cao uy tín thương hiệu PVE đối với các đối tác trong và ngoài ngành.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có trình độ cao, chuyên sâu trong từng lĩnh vực hoạt động của PVE theo hướng “Trí tuệ - chuyên nghiệp – hiệu quả” đủ năng lực thực hiện các dự án lớn.
- Tiếp tục hoàn thiện các qui trình/sổ tay về tư vấn thiết kế, quản lý dự án theo chuẩn mực quốc tế, nâng cấp hệ thống IT và xây dựng cơ sở dữ liệu cho công tác tư vấn thiết kế và quản lý dự án.

#### 4.2. Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2014:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2014	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị sản lượng</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>731,00</b>	
1	- Công ty mẹ	Tỷ đồng	500,00	
2	- Các Công ty thành viên	Tỷ đồng	231,00	
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>			
<b>II.1</b>	<b>Toàn Tổng Công ty</b>			
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	650,00	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	43,68	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	34,07	
4	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	58,43	
<b>II.2</b>	<b>Công ty mẹ</b>			
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	308,37	
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	
	<i>Tỷ lệ góp vốn của PVN</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>36%</i>	
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	452,82	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	38,82	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	30,90	
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	45,00	
7	Tỷ suất LNST/VĐL	%	12%	
8	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10%	
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu đầu tư – Công ty mẹ</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>17,27</b>	
1	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	17,27	
2	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	-	

#### 4.3. Giải pháp thực hiện:

##### ❖ Giải pháp về quản lý điều hành:

- Rà soát, đánh giá năng lực, lập quy hoạch cán bộ quản lý các cấp của Tổng Công ty và các Công ty thành viên và triển khai thực hiện chương trình đào tạo nâng cao năng lực quản lý cán bộ chủ chốt;
- Tiếp tục duy trì công tác họp giao ban hàng tuần/tháng đối với Công ty mẹ, hàng quý đối với toàn Tổng Công ty để rà soát, đánh giá tình hình thực hiện SXKD của Công ty mẹ và các Công ty thành viên nhằm kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn/vướng mắc trong quá trình thực hiện SXKD.

##### ❖ Giải pháp về phát triển thị trường:

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, xúc tiến hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế, khảo sát, quản lý dự án cho các dự án trong ngành, ngoài ngành và các dự án EPC có qui mô phù hợp với năng lực của PVE.

- Đẩy mạnh liên danh, liên kết, hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước cùng thực hiện các dự án lớn mà PVE chưa đủ năng lực và kinh nghiệm thực hiện
- Phát triển thêm dịch vụ khảo sát đánh giá hiện trạng các công trình dầu khí, khảo sát định vị, kiểm định,....

❖ **Giải pháp về nguồn nhân lực:**

- Rà soát, đánh giá chất lượng nguồn nhân lực tư vấn thiết kế, quản lý dự án, khảo sát, ..., xây dựng lộ trình phát triển nguồn nhân lực theo các chức danh (PM, EM, Lead, Senior, Engineer, ..cho các chuyên ngành/lĩnh vực hoạt động), đẩy mạnh công tác đào tạo trên thực tế dự án/công việc và đào tạo nội bộ, đồng thời thực hiện đào tạo tại Malaysia theo thỏa thuận hợp tác với Technip và nguồn hỗ trợ từ Tập đoàn;
- Triển khai ngay công tác đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực tư vấn thiết kế và quản lý dự án theo Đề án đào tạo chuyên sâu đã được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt;
- Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao ngoại ngữ cho toàn thể CB-NV của toàn Tổng Công ty để hợp tác tốt với các đối tác nước ngoài trong việc thực hiện dự án và hội nhập kinh tế quốc tế.
- Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút nhân tài để tuyển dụng được các chuyên gia, kỹ sư tư vấn thiết kế, quản lý dự án có trình độ cao, chuyên môn sâu về lĩnh vực dầu khí để đủ năng lực thực hiện các dự án.

❖ **Giải pháp về công nghệ:**

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu ứng dụng các công nghệ tiên tiến, hiệu quả của ngành dầu khí trên thế giới để áp dụng vào công tác tư vấn thiết kế cho các dự án có đòi hỏi công nghệ cao.
- Thực hiện đầu tư phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu EMDS, nâng cấp hạ tầng hệ thống IT, đầu tư bổ sung các phần mềm thiết kế chuyên dụng để tăng năng lực thiết kế, quản lý dự án.

**5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán:**

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến của Deloitte báo cáo tài chính năm 2013 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

- Về ý kiến lưu ý của kiểm toán viên trên báo cáo tài chính:

Do việc thay đổi hợp đồng hợp tác kinh doanh tòa nhà 673 Nguyễn Hữu Thọ đến thời điểm ra báo cáo của kiểm toán viên vẫn chưa có văn bản chính thức, nhưng đã có thỏa thuận sơ bộ về việc ký lại phụ lục bổ sung của hợp đồng hợp tác kinh doanh trên nguyên tắc đảm bảo lợi ích của các bên tham gia hợp tác kinh doanh khi sử dụng các diện tích văn phòng tại tòa nhà địa chỉ 673 Nguyễn Hữu Thọ nêu

trên (với giá thuê dự kiến bằng chi phí khấu hao cho diện tích các bên hợp doanh sử dụng).

#### IV. **Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Tổng Công ty.**

- Năm 2013 tiếp tục là một năm đầy khó khăn với nền kinh tế Việt Nam, mặc dù đạt được một số mục tiêu quan trọng như kiềm chế lạm phát, cơ bản ổn định kinh tế vĩ mô, ... nhưng còn nhiều chỉ tiêu khác vẫn còn chưa đạt được như kỳ vọng và tăng trưởng GDP chỉ đạt gần 5,5%. Trong khi đó, ngành Dầu khí nói chung và Tổng Công ty PVE cũng đối diện với rất nhiều khó khăn và thách thức, cụ thể là hàng loạt các Dự án đầu tư mới đã bị dừng hoặc giãn tiến độ, chỉ có một số dự án thuộc lĩnh vực off-shore được triển khai đầu tư nên nguồn công việc khan hiếm, thị trường bị cạnh tranh khốc liệt bởi các công ty tư vấn trong và ngoài nước bằng mọi cách xâm nhập, giành thị phần.
- Trong năm 2013, Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí tiếp tục là năm bản lề để thực hiện thành công kế hoạch SXKD 05 năm giai đoạn 2010-2015. Với quan điểm phát triển của Tổng Công ty PVE là “Trí tuệ – Chuyên nghiệp - Hiệu quả” và các mục tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 giao phó, Hội đồng quản trị Tổng Công ty đã tập trung chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và toàn thể Tổng Công ty phát huy tổng thể các thế mạnh hiện có của PVE để nỗ lực phấn đấu thực hiện cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm 2013. Mặc dầu kết quả kinh doanh năm 2013 của Tổng Công ty chỉ đạt kế hoạch điều chỉnh đã được Tập đoàn Dầu khí Việt nam phê duyệt, nhưng trong bối cảnh chung hiện nay, những kết quả đạt được dù còn khiêm tốn nhưng cũng đã tiếp tục khẳng định được vị thế của Tổng Công ty là đơn vị tư vấn thiết kế chuyên ngành Dầu khí hàng đầu tại Việt Nam.

#### V. **Quản trị Công ty:**

##### 1. **Hội đồng quản trị:**

###### ❖ **Danh sách thành viên HĐQT:**

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Lê Hữu Bốn	Chủ tịch HĐQT	110.325	0,44%
2	Đình Văn Dĩnh	Phó Chủ tịch HĐQT	10.000	0,04%
3	Đỗ Văn Thanh	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	114.199	0,46%
4	Bùi Tuấn Anh	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	62.640	0,25%
5	Fong Nyuk Loon	Ủy viên HĐQT (đại diện phần vốn của Cổ đông chiến lược Technip)	0	0

*Lý lịch tóm tắt của các Thành viên Hội đồng quản trị xem tại phần II, mục 2.1: Danh sách ban điều hành và tóm tắt lý lịch*

###### ❖ **Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có**

❖ **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị Tổng Công ty tập trung chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và toàn thể Tổng Công ty phát huy tổng thể các thế mạnh hiện có của PVE để nỗ lực phấn đấu thực hiện cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm 2013. Mặc dù kết quả kinh doanh năm 2013 của Tổng Công ty chỉ đạt kế hoạch điều chỉnh đã được Tập đoàn Dầu khí Việt nam phê duyệt, nhưng trong bối cảnh chung hiện nay, những kết quả đạt được dù còn khiêm tốn nhưng cũng đã tiếp tục khẳng định được vị thế của Tổng Công ty là đơn vị tư vấn thiết kế chuyên ngành Dầu khí hàng đầu tại Việt Nam.
- Hội đồng Quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban của Tổng Công ty để theo dõi, giám sát, thúc đẩy và chỉ đạo/ đưa ra các giải pháp đề nghị Ban Tổng Giám đốc quyết liệt thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty nhằm đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu SXKD.
- Công tác ban hành nghị quyết/ quyết định: Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã họp định kỳ về công tác quản trị, điều hành PVE, đã tổ chức các cuộc họp bất thường để xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác quản trị, điều hành của PVE và các đơn vị thành viên. Đã tiến hành họp 04 phiên định kỳ và các phiên họp đột xuất, đồng thời ban hành 51 nghị quyết, quyết định về các vấn đề chủ yếu sau:
  - Nghị quyết liên tịch giữa Đảng ủy và HĐQT về việc đề ra các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2013.
  - Quyết định về triển khai các biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty trong năm và các biện pháp nhằm thúc đẩy tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và các Đơn vị thành viên.
  - Các Nghị quyết/ Quyết định về điều chỉnh nhân sự của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên.
  - Ban hành một số quyết định, thông báo, báo cáo,... về điều hành sản xuất; quản lý, giám sát nội bộ của PVE và báo cáo các cơ quan chức năng theo quy định.
  - Các quyết định đầu tư của Công ty (phần mềm, trang thiết bị phục vụ SXKD của Công ty) theo phương án đầu tư đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013.
- Các công tác khác:
  - Chỉ đạo triển khai đề án tái cơ cấu Tổng công ty và các đơn vị thành viên trong giai đoạn 2014-2015 theo Nghị quyết chấp thuận của Tập đoàn Dầu khí Việt nam với mục tiêu cơ cấu lại cơ cấu tổ chức của Công ty mẹ - Tổng Công ty để tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, cốt lõi là tư vấn thiết kế; đồng thời cơ cấu các đơn vị thành viên theo 02 mảng là tư vấn quản lý dự án và tư vấn khảo sát để tập trung nguồn lực, tránh cạnh tranh nội bộ.
  - Hỗ trợ tối đa Ban Tổng Giám đốc PVE trong công tác tìm kiếm nguồn công việc cho PVE từ Tập đoàn Dầu khí Việt nam, các Đơn vị thành viên Tập đoàn và các đối tác khác ngoài Tập đoàn Dầu khí.
  - Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát thường xuyên, hàng quý, sáu tháng đối với Tổng giám đốc điều hành và các các bộ quản lý khác. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong năm qua luôn tuân thủ, chấp hành tốt Nghị quyết của Đại hội đồng

cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định, Điều lệ Tổng công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và hỗ trợ hoạt động tại các Đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty nhằm nâng cao hiệu quả điều hành, hoạt động và trong công tác quản lý vốn, công tác đầu tư.
- Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát rất hiệu quả, các thành viên Ban kiểm soát đã đưa ra các ý kiến tham vấn, các ý kiến đề nghị đến Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành, chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến quyền lợi của các nhà đầu tư và vấn đề trách nhiệm của cán bộ điều hành Tổng công ty. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch kiểm soát năm và thực hiện kiểm soát hoạt động của Tổng công ty từ kiểm soát chiến lược đến kiểm soát hoạt động.

- Các cuộc họp của HĐQT:

Stt	Ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Nội dung
1	07/BBH-HĐQT	01/03/2013	Cử người đại diện phần vốn của PVE tại PCIC và thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2013
2	35/BBH-HĐQT	26/06/2013	Xem xét kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và thúc đẩy nhiệm vụ SXKD 06 tháng cuối năm 2013
3	59/BBH-HĐQT	26/09/2013	Xem xét kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2013 và thúc đẩy nhiệm vụ SXKD 03 tháng cuối năm; Xem xét kế hoạch SXKD 2014; Công tác tái cơ cấu Tổng Công ty
4	67/BBH-HĐQT	26/12/2013	Xem xét sơ bộ kết quả SXKD năm 2013, triển khai kế hoạch SXKD năm 2014 và xem xét, đánh giá công tác tái cơ cấu các Đơn vị thành viên của Tổng Công ty

## 2. Ban Kiểm soát:

### ❖ Danh sách thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Học Hải	Trưởng BKS	51.807	0,21%
2	Lê Thị Thuý Hằng	Thành viên BKS	14.200	0,06%
3	Lê Quang Thắng	Thành viên BKS	0	0

### ➤ Ông Nguyễn Học Hải – Trưởng Ban kiểm soát

1. Họ và tên: **NGUYỄN HỌC HẢI**
2. Chức vụ hiện nay: **Trưởng Ban Kiểm soát**

3. Số CMND: 273269441 Ngày cấp: 19/8/2004, Nơi cấp: CA BR-VT
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 04/08/1967
6. Quê quán: Hà Nội
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 45/14 Huyện Trần Công Chứa, P.8, TP. Vũng Tàu
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế
12. Quá trình công tác:

12/1995-9/1996	Công tác tại Phòng Thiết kế Tổng hợp, XN Thiết kế và Khảo sát thuộc Cty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.
9/1996-8/1998	Công tác tại Phòng Kinh tế - Kỹ thuật, XN Thiết kế và Khảo sát thuộc Cty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.
8/1998-9/1999	Công tác tại Phòng Kinh - tế Kỹ thuật, Công ty Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
9/1999-9/2005	Công tác tại Phòng Kế hoạch – Thương mại, Công ty Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí).
9/2005-12/2006	Công tác tại Phòng Hành chính Tổng hợp/Thư ký Hội đồng Quản trị, Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí).
12/2006 – 04/2011	Thành viên Ban kiểm soát/ Phó phòng Phụ trách Phòng Kế hoạch – Đầu tư, Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
05/2011 – Nay	Trưởng Ban kiểm soát Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí

➤ **Ông Bà Lê Thị Thuý Hằng – Thành viên BKS**

1. Họ và tên: **LÊ THỊ THÚY HẰNG**
2. Chức vụ hiện nay: **Thành viên Ban kiểm soát**
3. Số CMND: 025113588 Ngày cấp: 4/8/2009 Nơi cấp: CA. TP. HCM
4. Giới tính: Nữ
5. Ngày tháng năm sinh: 16/03/1971
6. Quê quán: Thái Bình
7. Quốc tịch: Việt Nam



8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: B1.6 Lô B chung cư Lý Văn Phúc, P. Tân Định, Quận 1, TPHCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế kế hoạch thương nghiệp
12. Quá trình công tác:

08/1994 - 08/1998	Cán bộ phòng Tài chính kế toán Trường Đào tạo nhân lực Dầu khí
08/1998 - 08/2000	Cán bộ tại Văn phòng đại diện Công ty Tư vấn Đầu tư Thiết kế Dầu khí tại Hà Nội (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
08/2000 - 12/2006	Cán bộ phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
01/2007 – 06/2011	Thành viên Ban kiểm soát/ Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty CP tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí (Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
06/2011 – 4/2013	Thành viên Ban kiểm soát/ Phó Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí
05/2013 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí

➤ **Ông Lê Quang Thắng – Thành viên BKS**

1. Họ và tên: **LÊ QUANG THẮNG**
2. Chức vụ hiện nay: Thành viên BKS/ Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán
3. Số CMND: 025299763 Ngày cấp: 28/4/2010 Nơi cấp: CA TP. HCM
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 28/05/1975
6. Quê quán: Xã An Thạnh, huyện Thạnh Phú, Bến Tre
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 27/4/10/10 Lê Tấn Bê, KP2, phường An Lạc, quận Bình Tân, TpHCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, chuyên ngành TCDN
12. Quá trình công tác:

1999 – 5/2003	Nhân viên kế toán, kế toán trưởng cửa hàng xe gắn máy 65 An Dương Vương, Cty DVDL Chợ Lớn
---------------	---

	(Cholontourist), Q5, TpHCM
5/2003 – 12/2006	Kế toán trưởng, giám đốc tài chính Cty TNHH Số 1, Bạc Liêu (100% vốn NN)
1/2007 – 11/2008	Kế toán trưởng, phó giám đốc Cty TNHH TMDV và Tiếp thị Phú Lý, 36 Đặng Thị Nhu, quận 1, TpHCM
12/2008 – 4/2011	Phó Phòng Kế toán CN-TT Tư vấn Đầu tư và Thiết kế - Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí
05/2011 – Nay	Thành viên Ban kiểm soát/ Chuyên viên Ban Tài chính kế toán Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí

❖ **Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Tổ chức họp định kỳ hàng quý để rà soát và triển khai thực hiện công việc theo kế hoạch kiểm tra giám sát đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị Tổng Công ty;
- Tham gia các cuộc họp về công tác sản xuất kinh doanh do Tổng giám đốc Tổng Công ty chủ trì;
- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo thường niên tổng kết kết quả hoạt động SXKD và chương trình kế hoạch của Tổng Công ty theo định kỳ;
- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Tổng Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cụ thể:
  - Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc;
  - Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Tổng công ty;
  - Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013;
  - Kiểm tra báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm;
  - Kiểm tra báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Tổng Công ty của HĐQT.
  - Các công việc khác theo qui định của pháp luật và Tổng công ty (thuế, bảo hiểm y tế, BHXH, việc chấp hành giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan đến HĐQT, Ban TGD, BKS....)
- Trong năm 2013, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của HĐQT, BKS và Cán bộ quản lý trong Tổng Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Ký hiệu văn bản	Nội dung
1	01/BB-BKS	Công tác kiểm tra, giám sát Quý 01 năm 2013; Chuẩn bị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013

2	02/BB-BKS	Công tác kiểm tra, giám sát Quý 2 và 06 tháng đầu năm 2013
3	03/BB-BKS	Công tác kiểm tra, giám sát Quý 3 năm 2013
4	04/BB-BKS	Công tác kiểm tra, giám sát Quý 3 năm 2013; Đánh giá công tác kiểm tra, giám sát năm 2013

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD và Ban Kiểm soát:**

- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Stt	Nội dung	Số tiền
<b>I</b>	<b>Tiền lương, tiền thưởng và thù lao HĐQT</b>	<b>1.249.588.791</b>
1	Tiền lương	849.266.728
2	Tiền thưởng và các khoản thu nhập khác	352.322.063
3	Thù lao của Thành viên HĐQT không chuyên trách	48.000.000
<b>II</b>	<b>Tiền lương, tiền thưởng và thù lao của BKS</b>	<b>794.830.132</b>
1	Tiền lương	679.198.432
2	Tiền thưởng và các khoản thu nhập khác	55.631.700
3	Thù lao của Thành viên BKS không chuyên trách	60.000.000
<b>III</b>	<b>Tiền lương, tiền thưởng của Ban TGD</b>	<b>2.769.701.955</b>
1	Tiền lương	2.154.170.455
2	Tiền thưởng	615.531.500

- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan: Không có
- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.
- Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tổng Công ty thực hiện công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật về quản trị công ty.

**VI. Báo cáo tài chính:**

Báo cáo tài chính năm 2013 của Tổng Công ty đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Báo cáo kiểm toán Tổng Công ty PVE được đăng tải chi tiết tại website của Tổng Công ty: [www.pve.vn](http://www.pve.vn)

Trên đây là báo cáo thường niên Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí năm 2013.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**LÊ HỮU BÔN**

ACPI